TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 405 /2020/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 03 tháng 8 năm 2020.*

QuyÕt ®Þnh
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

- Căn cứ vào Điều 144, 147, 212, 213 và 397của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ các Điều 51, 55, 57, 58, 63, 71, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 391/2020/TLST-HNGĐ ngày 23/7/2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa:

Người yêu cầu:

- Anh Nguyễn Ngọc A - Sinh năm: 1993

HKTT và nơi ở: tổ 2 phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, Hà Nội.

- và chị Hoàng Hoài P - Sinh năm: 1993

HKTT và nơi ở: P416 nhà C3 tập thể quân đội 34A Trần Phú, phường Điện Biên, quận Ba Đình, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Anh Nguyễn Ngọc A và chị Hoàng Hoài P kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức đám cưới, có đăng ký kết hôn vào ngày 12/7/2016 tại UBND phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, Hà Nội. Đây là hôn nhân hợp pháp.

[2]. Anh Nguyễn Ngọc A và chị Hoàng Hoài P yêu cầu Tòa án nhân dân quận Ba Đình công nhận thuận tình ly hôn vì cả hai đều xác nhận mâu thuận vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ là không có. Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của hai bên đã được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 27/7/2020 tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[3]. Về con chung: Anh Nguyễn Ngọc A và chị Hoàng Hoài P xác nhận quá trình vợ chồng chung sống có 01 con chung là Nguyễn An N - sinh ngày 12/8/2016. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận: chị P trực tiếp nuôi con, anh Ngọc A tự nguyện đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung là 5.000.000 đồng/tháng. Kể từ tháng 8/2020 cho đến khi con chung trưởng thành. Sau khi ly hôn anh chị sẽ tự lo về chỗ ở.

[4]. Về tài sản và nhà ở chung: Anh Nguyễn Ngọc A và chị Hoàng Hoài P cùng xác nhận tự thỏa thuận giải quyết nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

[5]. Về các vấn đề khác: Anh Nguyễn Ngọc A và chị Hoàng Hoài P cùng xác nhận không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

[6]. Về lệ phí tòa án: Chị P tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Ngọc A và chị Hoàng Hoài P .

- Về con chung: Anh Nguyễn Ngọc A và chị Hoàng Hoài P có 01 con chung là Nguyễn An Nhiên - sinh ngày 12/8/2016.

Khi ly hôn: Giao con chung là cháu Nguyễn An Nhiên cho mẹ là chị P trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Ngọc A đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho chị P hàng tháng là 5.000.000 đồng /1 tháng (năm triệu đồng/1 tháng) kể từ tháng 08/2020 cho đến khi con chung trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật.

Hai bên có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cấm.

- Về tài sản và nhà ở chung: hai bên đã tự thỏa thuận giải quyết không yêu cầu tòa giải quyết nên tòa không xét

- Về các vấn đề khác: không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Hoàng Hoài P tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí LHST, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tiền số AA/2018/0024658 ngày 23/7/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND quận Ba Đình;
- CQ đã thực hiện việc đăng ký KH
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ

Thẩm phán

(Đã ký)